

NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI HKII - MÔN NGỮ VĂN

NĂM HỌC: 2022 – 2023

KHỐI 10	NỘI DUNG
I. ĐỌC – HIỂU (6,0 điểm)	Văn bản ngoài SGK theo thể loại (chủ đề 8: Truyện).
II. VIẾT (4,0 điểm)	Viết bài luận về bản thân.

KHỐI 11	NỘI DUNG
I. ĐỌC – HIỂU (6,0 điểm)	Văn bản ngoài SGK.
II. VIẾT (4,0 điểm)	❖ Dạng bài: Cảm nhận, phân tích một bài thơ, đoạn thơ. ❖ Kiến thức: 1. Từ ấy. 2. Đây thôn Vĩ Dạ.

KHỐI 12	NỘI DUNG
I. ĐỌC – HIỂU (6,0 điểm)	Văn bản ngoài SGK.
II. VIẾT (4,0 điểm)	❖ Dạng bài: Cảm nhận, phân tích nhân vật, đoạn văn, đoạn đối thoại trong tác phẩm. ❖ Kiến thức: 1. Vợ nhặt. 2. Hồn Trương Ba, da hàng thịt.

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA MÔN NGŨ VĂN CUỐI HỌC KỲ II KHỐI 10 NĂM HỌC: 2022 - 2023

STT	NỘI DUNG KIẾN THỨC/ KĨ NĂNG	ĐƠN VỊ KIẾN THỨC	CÂU HỎI THEO MỨC ĐỘ NHẬN THỨC								Tổng		% Tổng điểm
			NHẬN BIẾT		THÔNG HIỂU		VẬN DỤNG		VẬN DỤNG CAO				
			TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	Số câu hỏi	Thời gian (phút)	
1	Đọc hiểu	- Văn bản truyện ngoài SGK.	5	0	3	1	0	1	0	0	10	30	60
2	Viết	Viết một bài luận về bản thân	0	1*	0	1*	0	1*	0	1*	1	60	40
	Tổng		25	10	15	20	0	25	0	10	11	90	100
	Tỉ lệ%		35%		35%		20%		10%				
	Tỉ lệ chung		70%				30%						

- Ghi chú:** Phần viết có 01 câu bao hàm cả 4 cấp độ. Các cấp độ được thể hiện trong Hướng dẫn chấm.

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA MÔN NGŨ VĂN CUỐI HỌC KỲ II KHỐI 11 NĂM HỌC: 2022 - 2023

(Dùng cho loại đề kiểm tra TL)

STT	NỘI DUNG KIẾN THỨC & KĨ NĂNG	ĐƠN VỊ KIẾN THỨC	CÂU HỎI THEO MỨC ĐỘ NHẬN THỨC								Tổng		% Tổng điểm
			NHẬN BIẾT		THÔNG HIỂU		VẬN DỤNG		VẬN DỤNG CAO				
			Tỉ lệ	Thời gian	Tỉ lệ	Thời gian	Tỉ lệ	Thời gian	Tỉ lệ	Thời gian	Số câu hỏi	Thời gian (phút)	
1	Đọc hiểu	Ngữ liệu ngoài SGK	10%	5	20%	10	10%	10	0	0	4	25	40%
2	Làm văn	Nghị luận về một bài thơ/đoạn thơ	20%	10	10%	10	20%	35	10%	10	1	65	60%
	Tổng		30	15	30	20	30	45	10	10	5	90	100
	Tỉ lệ%		30		30		30		10				100
	Tỉ lệ chung		60				40						100

Lưu ý:

- Tất cả các câu hỏi trong đề kiểm tra là câu hỏi tự luận.
- Cách cho điểm mỗi câu hỏi được quy định chi tiết trong *Đáp án - Hướng dẫn chấm*.

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA MÔN NGỮ VĂN CUỐI HỌC KỲ II KHỐI 12 NĂM HỌC: 2022 - 2023

(Dùng cho loại đề kiểm tra TL)

STT	NỘI DUNG KIẾN THỨC/ KĨ NĂNG	ĐƠN VỊ KIẾN THỨC	CÂU HỎI THEO MỨC ĐỘ NHẬN THỨC								Tổng		% Tổng điểm
			NHẬN BIẾT		THÔNG HIỂU		VẬN DỤNG		VẬN DỤNG CAO				
			Tỉ lệ	Thời gian	Tỉ lệ	Thời gian	Tỉ lệ	Thời gian	Tỉ lệ	Thời gian	Số câu hỏi	Thời gian (phút)	
1	Đọc hiểu	Ngữ liệu ngoài SGK	10%	5	20%	10	10%	10	5%	5	4	30	40%
2	Làm văn	Nghị luận về một nhân vật, một đoạn văn, một đoạn đối thoại trong một tác phẩm.	20%	10	10%	10	15%	20	10%	10	1	60	60%
	Tổng		30	15	30	20	25	30	15	15	5	90	100
	Tỉ lệ%		30		30		25		15				100
	Tỉ lệ chung		60				40						100

Lưu ý:

- Tất cả các câu hỏi trong đề kiểm tra là câu hỏi tự luận.
- Cách cho điểm mỗi câu hỏi được quy định chi tiết trong *Đáp án - Hướng dẫn chấm*.

Tổ trưởng chuyên môn

Hoàng Thùy Vinh